TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 45/HSST
Ngày 29/04/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Quang Long

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Hoàng Anh

2. Ông Lê Công Đoàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Lê Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện K - thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K- thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 10/03/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/QĐXXST-HS ngày 11/3/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2020/QĐ-HPT ngày 9/4/2020, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Xuân L. Sinh năm: 1997. ĐKNKTT và chỗ ở : xóm 22, Q, M, Nghệ An. Trình độ văn hóa: 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố: Nguyễn Xuân T (Đã chết). Mẹ: Nguyễn Thị T sinh năm 1956. Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ tư. Vợ: Vũ Thị Lsinh năm : 1996. Có 01 con Nguyễn Vũ Huyền Thư sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân: Bản án số 02/2015/HSST ngày 05/5/2015 của Tòa án nhân dân thị xã M, Nghệ An xét xử 6 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (số tiền dùng đánh bạc 2.900.000 đồng).

Bắt quả tang ngày 13/12/2019, tạm giữ ngày 14/12/2019. Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại giam số 2 – Công an Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên : Nguyễn Quốc C. Sinh năm: 1987. ĐKNKTT và chỗ ở : xóm 2, Q, M, Nghệ An. Trình độ văn hóa: 6/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Nguyễn Quốc X sinh năm 1950. Mẹ: Đậu Thị Liên sinh năm 1955. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 281/2010/ HSST ngày 29/6/2010 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn Quốc C 4 năm 6 tháng tù về tội Lưu hành tiền giả. Ra trại ngày 24/5/2013. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng và nộp lại số tiền 800.000 đồng sung công quỹ nhà nước vào tháng 4/2011 (Đã được xóa án tích).

- Bản án số 03/2016/ HSST ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân thị xã M, Nghệ An xử Nguyễn Quốc C 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá chiếm đoạt 14.200.000 đồng). Ra trại ngày 19/01/2017 (Đã nộp án phí vào ngày 30/3/2016). Đã xóa án tích.

Bắt quả tang ngày 13/12/2019, tạm giữ ngày 14/12/2019. Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại giam số 2 – Công an Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 10 phút ngày 13/12/2019, Công an xã Y thuộc Công an huyện K phối hợp với tổ công tác Y20/141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực J, Y, K, Hà Nội phát hiện Nguyễn Xuân L điều khiển xe máy kiểu dáng Wave màu xanh BKS 37 P6 – 5281, phía sau chở Nguyễn Quốc C có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện L và C có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Nguyễn Xuân L 03 gói giấy bạc màu vàng bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Masstel có sim liên lạc. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Quốc C 01 ví da màu đen bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 xe máy kiểu dáng Wave màu xanh BKS 37 P6 - 5281, số khung: 359007, số máy 5359184.

Tại bản giám định số 7997/KLGĐ-PC09 ngày 20/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, chất bột màu trắng bên trong 03 gói

giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,262gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là mà túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,379 gam; chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,007 gam.

Theo C, L khai nhận: Bản thân là các đối tượng nghiện chất ma túy. Cùng làm thuê tại Công trường Vincity, K, Hà Nội. Khoảng 16 giờ ngày 13/12/2019, C có mua của một người đàn ông tên Hưng không rõ nhân thân 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng tại khu vực công trường Vincity mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy C cất gói ma túy vừa mua vào chiếc ví màu đen để trong túi quần phía trước bên phải đang mặc sau đó đi về. Khoảng 20 giờ 30 ngày 13/12/2019, L đi đến lán của C ở tổ dân phố O, thị trấn N để mượn xe máy kiểu dáng Wave sơn màu xanh BKS 30P6- 5281 của anh Nguyễn Xuân R-SN 1996, có HKTT tại Q, M, Nghệ An đi có việc, anh R đồng ý. Sau đó L hỏi mượn mũ bảo hiểm của C để đi mua ma túy về sử dụng thì C bảo đi cùng L, L đồng ý. L điều khiển xe máy chở C đi đến X, Bắc Ninh. Khi đến khu vực X thì L đưa cho C 500.000 đồng bảo C mua 200.000 đồng ma túy đá và 300.000 đồng tiền ma túy Heroine. C cầm tiền và mua ma túy của một người phụ nữ không rõ nhân thân đứng ven đường 03 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng và 01 túi ni lông ma túy Methamphetamine giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cầm ở tay phải và đi ra chỗ L đứng đợi đưa số ma túy vừa mua được cho L cất vào túi áo khoác phía trước L đang mặc, sau đó C điều khiển xe máy chở L ngồi phía sau đi đến J, Y, K, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ cùng vật chứng nêu trên.

Đối với chiếc xe máy xe máy kiểu dáng Honda Wave màu sơn xanh, số khung: RLHHC1212DY 359007, số máy HC12E 5359184 đeo BKS 37 P6-5281 thu giữ của Nguyễn Quốc C là của anh Nguyễn Hữu I sinh năm 1970 trú tại thôn 9, Q, M, Nghệ An mua tháng 11/2019 của người đàn ông không rõ nhân thân tại công trường Vincity K với giá 4.500.000 đồng để cho công nhân đi. Ngày 13/12/2019, anh Nguyễn Xuân R sinh năm 1996 trú tại thôn 22, Q, M, Nghệ An (là công nhân làm thuê cho anh I) đã đi chiếc xe máy trên sau đó cho L mượn. Qua xác minh đăng ký mang tên Công ty TNHHDV&TM xe nâng S do

ông Phạm Trọng Thơ sinh năm 1975 ở tổ dân phố O, thị trấn N, K, Hà Nội làm giám đốc. Ngày 20/01/2015, anh Thơ mua chiếc xe máy trên có BKS 29G1 – 45377 và sử dụng đến giữa năm 2019, anh Thơ đã làm mất chiếc xe máy trên ở khu vực Nguyễn Đức Thuận, Đặng Xá, K, Hà Nội nhưng không trình báo. Đến nay anh đã xuất trình giấy tờ đăng ký của chiếc xe máy trên. Ngày 05/3/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện K trao trả chiếc xe máy trên cho anh Phạm Trọng Thơ.

Đối với chiếc BKS 37P6- 5281. Qua xác minh xác định là xe nhãn hiệu NASSZA màu sơn xanh đen có số máy FMH – 016867, số khung: G7H – 016867 do chị Đinh Thị Phương sinh năm 1990 trú tại khối 11, thị trấn Cầu Giát, Quỳnh Lưu, Nghệ An là người đứng tên trong đăng ký xe tháng 5 năm 2008. Đến khoảng giữ năm 2010 chị Phương đã bán chiếc xe máy trên.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Masstel có sim liên lạc đã qua sử dụng thu giữ của bị can Nguyễn Xuân L khai không liên quan hành vi phạm tội.

Đối với chiếc ví da màu đen thu giữ của bị can Nguyễn Quốc C dùng để cất giấu ma túy.

Tại bản cáo trạng số 29/CT ngày 9/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Quốc C, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ R hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Quốc C thừa nhận: Bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy, Khoảng 16 giờ ngày 13/12/2019, C có mua của một người đàn ông tên Hưng không rõ nhân thân 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng tại khu vực công trường Vincity mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy C cất gói ma túy vừa mua vào chiếc ví màu đen để trong túi quần phía trước bên phải đang mặc sau đó đi về. Khoảng 20 giờ 30 ngày 13/12/2019, L đi đến lán của C ở tổ dân phố O, thị trấn N để mượn xe máy kiểu dáng Wave sơn màu xanh BKS 30P6- 5281 của anh Nguyễn Xuân R- SN 1996, có HKTT tại Q, M, Nghệ An đi có việc, anh R đồng ý. Sau đó L hỏi mượn mũ bảo hiểm của C để đi mua ma túy về sử dụng thì C bảo đi cùng L, L

đồng ý. L điều khiển xe máy chở C đi đến X, Bắc Ninh. Khi đến khu vực X thì L đưa cho C 500.000 đồng bảo C mua 200.000 đồng ma túy đá và 300.000 đồng tiền ma túy Heroine. C cầm tiền và mua ma túy của một người phụ nữ không rõ nhân thân đứng ven đường 03 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng và 01 túi ni lông ma túy Methamphetamine giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cầm ở tay phải và đi ra chỗ L đứng đợi đưa số ma túy vừa mua được cho L cất vào túi áo khoác phía trước L đang mặc, sau đó C điều khiển xe máy chở L ngồi phía sau đi đến J, Y, K, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ cùng vật chứng nêu trên. Các bị cáo biết hành vi sai phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K sau khi luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Quốc C và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 149; điểm s khoản 1 Điều 51;Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 58 Bộ R hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân L** từ 24-30 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 13/12/2019; xử phạt **Nguyễn Quốc C** từ 20-24 tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 13/12/2019. Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Giám định viên, cán bộ niêm phong và bị cáo C, trong gói niêm phong là loại ma túy Hêrôin, có khối lượng 0,004gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,003 gam); 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Giám định viên, cán bộ niêm phong và bị cáoL, trong gói niêm phong là loại ma túy Hêrôin, có khối lượng 0,229gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,033 gam) và có chứa ma túy đá loại Methamphetamin, có khối lượng 0,352gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,027gam), và 01 BKS 37P6-5281 và 01 ví da màu đen cất giất ma túy cho tịch thu tiêu hủy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen, không dùng vào phạm tội. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ R Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan I hành tố tụng, người I hành tố tụng, cũng như hành vi của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan I hành tố tụng, người I hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Quốc C thừa nhận: Khoảng 20 giờ 30 ngày 13/12/2019, L rủ C đi mua ma túy thì được C đồng ý đi cùng. L điều khiển xe máy chở C đi đến X, Bắc Ninh. Khi đến khu vực X thì L đưa cho C 500.000 đồng bảo C mua 200.000 đồng ma túy đá và 300.000 đồng tiền ma túy Hêrôine. C cầm tiền và mua ma túy của một người phụ nữ không rõ nhân thân đứng ven đường 03 gói ma túy Hêrôine với giá 300.000 đồng và 01 túi ni lông ma túy Methamphetamine giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cầm ở tay phải và đi ra chỗ L đứng đợi đưa số ma túy vừa mua được cho L cất vào túi áo khoác phía trước L đang mặc, sau đó C điều khiển xe máy chở L ngồi phía sau đi đến J, Y, K, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ cùng vật chứng là ma túy vừa mua được, chưa kịp sử dụng.

[3] Tại bản giám định số 7997/KLGĐ-PC09 ngày 20/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Hêrôine, tổng khối lượng: 0,262gam. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là mà túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,379 gam; chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Hêrôine, khối lượng 0,007 gam.

[4] Như vậy, hành vi bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Quốc C đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015, sửa đổi năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ pháp R.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, L là kẻ chủ mưu và thực hành tích cực; C là kẻ thực hành tích cực. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Quốc C xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong lúc Đảng, Nhà nước ta kiên quyết đấu tranh loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội thì các bị cáo vì mục đích thỏa mãn nhu cầu bản thân đã có hành vi tang trữ trái phép chất ma tuý. Nhân thân của các bị cáo C, L đều có tiền án, tuy các tiền án này của các bị cáo đã được xóa theo R, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình. Vì vậy cần phải nhiêm trị đối với các bị cáo. Song khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo như: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, từ đó xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo là phù hợp pháp R.

[6] Ngoài hình phạt chính đáng ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS, 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Giám định viên, cán bộ niêm phong và bị cáo C, trong gói niêm phong là loại ma túy Hêrôin, có khối lượng 0,004gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,003 gam); 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Giám định viên, cán bộ niêm phong và bị cáoL, trong gói niêm phong là loại ma túy Hêrôin, có khối lượng 0,229gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,033gam) và có chứa ma túy đá loại Methamphetamin, có khối lượng 0,352gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,027gam), và 01 BKS 37P6-5281 và 01 ví da màu đen cất giất ma túy cho tịch thu tiêu hủy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại n hãn hiệu Masstel màu đen, không dùng vào phạm tội.

[8] Đối với đối tượng bán ma túy cho C, L thì hiện chưa rõ tên tuổi địa chỉ cũng như đối tượng cho C gói ma túy nhưng hiên chưa làm rõ nên hiện chưa có

căn cứ xử lý, khi nào làm rõ xử lý sau. Đối với xe máy đã làm rõ và trả lại chủ sở hữu nên không đặt vấn đề giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp R.

Căn cứ các nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân L, Nguyễn Quốc C** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 17; Điều 47; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 BLTTHS 2015.

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Xuân L 24 (hai mươi bốn)** tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 13/12/2019.

Xử phạt: **Nguyễn Quốc C 20 (hai mươi)** tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt 13/12/2019.

Hình phạt bổ sung: Không.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 BLTTHS, 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Giám định viên, cán bộ niêm phong và bị cáo C, trong gói niêm phong là loại ma túy Hêrôin, có khối lượng 0,004gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,003 gam); 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Giám định viên, cán bộ niêm phong và bị cáoL, trong gói niêm phong là loại ma túy Hêrôin, có khối lượng 0,229gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,033 gam) và có chứa ma túy đá loại Methamphetamin, có khối lượng 0,352gam do phòng PC09- CATP Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,027gam), và 01 BKS 37P6-5281 và 01 ví da màu đen cất giất ma túy cho tịch thu tiêu hủy. Trả lại bị cáo 01 điện thoại n hãn hiệu Masstel màu đen. Hiện vật

chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2020.

2- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 R Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 R Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 R thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-UBND phường, xã nơi bị cáo cư trú;
-Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
-TA ND thành phố Hà Nội;
-Công an huyện K;
-VKSND huyện K;
-THADS huyện K;
-Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Long